

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2019/DS-ST
Ngày: 12-11-2019
V/v tranh chấp Hợp đồng góp hui.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thị A Mi Na;
2. Ông Nguyễn Văn Thượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày **12 tháng 11 năm 2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2019/TLVA-DS ngày 08-4-2019 về “Tranh chấp Hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2019/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Tổ 1, ấp A, xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ 05, ấp C, xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05-4-2019 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Bà tham gia hui do bà T làm chủ hui, đây hui ngày khai ngày 13-3-2013 âm lịch, số tiền đóng một ngày là 950.000 đồng, đóng được 45 ngày là 42.750.000 đồng; đây hui ngày khai ngày 4-4-2013 âm lịch, số tiền đóng một ngày là 950.000 đồng, đóng được 23 ngày là 21.850.000 đồng; bà T không giao giấy hui cho bà. Sau đó bà T bị bể hui, bà không đóng hui nữa; bà T viết giấy nhận nợ số tiền 64.600.000 đồng; bà T chưa trả tiền hui cho bà. Nay bà yêu cầu bà T trả số tiền nợ hui là 64.600.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

Bị đơn bà Huỳnh Thị T đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án giải quyết và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đương sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; bà Ngô Thị L là nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bà Huỳnh Thị T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án giải quyết và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do. **Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228** Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào Điều 471 Bộ luật Dân sự; Điều 147; **khoản 1 Điều 228** Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị L đối với bà Huỳnh Thị T.

Buộc bà Huỳnh Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị L số tiền hui là 64.600.000 (**sáu mươi bốn triệu sáu trăm ngàn**) đồng. Ghi nhận bà Ngô Thị L không yêu cầu trả tiền lãi.

Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà T chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về chi phí giám định: Bà Huỳnh Thị T phải chịu 2.040.000 (hai triệu, không trăm bốn mươi ngàn) đồng tiền chi phí giám định và có nghĩa vụ nộp trả lại cho bà Ngô Thị L số tiền này.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bà Ngô Thị L là nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bà Huỳnh Thị T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án giải quyết và xét xử

nhưng vẫn vắng mặt không lý do. **Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228** Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà L, bà T.

Về nội dung vụ án:

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà L, yêu cầu bà T có nghĩa vụ trả số tiền nợ hui là 64.600.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà L tham gia hui do bà T làm chủ hui, dây hui ngày khai ngày 13-3-2013 âm lịch, số tiền đóng một ngày là 950.000 đồng, đóng được 45 ngày là 42.750.000 đồng; dây hui ngày khai ngày 4-4-2013 âm lịch, số tiền đóng một ngày là 950.000 đồng, đóng được 23 ngày là 21.850.000 đồng; bà T không giao giấy hui cho bà. Sau đó, bà T bị bể hui, bà không đóng hui nữa; bà T viết giấy nhận nợ số tiền 64.600.000 đồng; bà T chưa trả tiền hui cho bà L. Do bà T không đến Tòa án làm việc mặc dù Tòa án đã niêm yết hợp lệ, Tòa án quyết định thu thập chứng cứ trong các hồ sơ vụ án tranh chấp Hợp đồng góp hui đã được giải quyết tại Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh mà bà T là bị đơn đồng thời tiến hành trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết trong giấy nhận nợ không ghi ngày (bút lục số 14) do nguyên đơn cung cấp ghi số tiền bà T nhận nợ là 64.600.000 đồng. Căn cứ Kết luận giám định số 1001/KL-KTHS ngày 18-7-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận chữ viết trên giấy nhận nợ bà L cung cấp là do bà T viết, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bà T có nợ tiền hui của bà L số tiền 64.600.000 đồng nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L về số tiền nợ hui là 64.600.000 đồng. Buộc bà T có trách nhiệm trả cho bà L 64.600.000 đồng là phù hợp

[3] Về tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán: Ghi nhận bà L không yêu cầu bà T trả nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về chi phí giám định: Kết luận giám định số 1001/KL-KTHS ngày 18-7-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận chữ viết trên giấy nhận nợ bà L cung cấp là do bà T viết, nên bà Huỳnh Thị T phải chịu 2.040.000 (hai triệu, không trăm bốn mươi ngàn) đồng tiền chi phí giám định. Ghi nhận bà L đã nộp nên buộc bà T phải có nghĩa vụ trả lại cho bà L số tiền này.

[5] Về án phí: Bà Huỳnh Thị T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị L đối với bà Huỳnh Thị T.

Buộc bà Huỳnh Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị L số tiền hui là 64.600.000 (**sáu mươi bốn triệu sáu trăm ngàn**) đồng. Ghi nhận bà Ngô Thị L không yêu cầu trả tiền lãi.

Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà T chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về chi phí giám định: Bà Huỳnh Thị T phải chịu 2.040.000 (hai triệu, không trăm bốn mươi ngàn) đồng tiền chi phí giám định và có nghĩa vụ nộp trả lại cho bà Ngô Thị L số tiền này.

2/ Về án phí: Bà Huỳnh Thị T phải chịu 3.230.000 (ba triệu hai trăm ba mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ngô Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà L 1.615.000 (một triệu sáu trăm mười lăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0015213 ngày 08-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Bà Ngô Thị L, bà Huỳnh Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ xét xử;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Thu